

Số: 26/2019/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình T,

Địa chỉ: Hẻm M, đường T, tổ dân phố S, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Trần Thị Như Q,

Địa chỉ: Xóm N, thôn V, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đình T và chị Trần Thị Như Q thống nhất, thỏa thuận: Chị Trần Thị Như Q giao con Nguyễn Thủy T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2013 cho anh Nguyễn Đình T được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ tháng 6 năm 2019, cho đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T không yêu cầu chị Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm non con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Đình T và chị Trần Thị Như Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự. Hai bên thỏa thuận anh T chịu toàn bộ án phí thay cho

chị Q. Số tiền án phí anh T phải nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/ 0004735, ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn